

Số: ~~1740~~/BNV-CCVC  
V/v tổ chức kỳ thi nâng ngạch  
lên CVC, CVCC năm 2011

Hà Nội, ngày 23 tháng 5 năm 2011

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức (sau đây viết tắt là Nghị định số 24/2010/NĐ-CP); Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết một số điều về tuyển dụng và nâng ngạch công chức của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP (sau đây viết tắt là Thông tư số 13/2010/TT-BNV), Bộ Nội vụ thông báo một số nội dung về việc tổ chức kỳ thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính và từ ngạch chuyên viên chính lên ngạch chuyên viên cao cấp năm 2011 như sau:

## **I. THI NÂNG NGẠCH TỪ NGẠCH CHUYÊN VIÊN LÊN NGẠCH CHUYÊN VIÊN CHÍNH**

### **1. Về đối tượng dự thi**

Đối tượng dự thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên (mã số 01.003) lên ngạch chuyên viên chính (mã số 01.002) năm 2011 bao gồm:

a) Công chức được xác định theo quy định tại Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 25/01/2010 của Chính phủ quy định những người là công chức đang xếp lương ở ngạch chuyên viên;

b) Cán bộ bầu cử trong các cơ quan nhà nước từ Trung ương đến cấp huyện thuộc diện xếp lương theo ngạch, bậc công chức hành chính và hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo của chức danh bầu cử đang đảm nhiệm;

c) Viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập đang xếp lương ở ngạch chuyên viên.

### **2. Về điều kiện dự thi**

Cán bộ, công chức, viên chức đăng ký dự thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính năm 2011 phải có đủ các điều kiện sau:

a) Là người đang ở ngạch chuyên viên, có khả năng đảm nhận hoặc đang làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của ngạch chuyên viên chính quy định tại Quyết định số 414/TCCP-VC ngày 29/5/1993 của Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức-Cán bộ Chính phủ (nay là Bộ trưởng Bộ Nội vụ) về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức ngành hành chính;

b) Được cơ quan sử dụng cán bộ, công chức, viên chức đánh giá là hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian 03 (ba) năm liên tục tính đến năm 2010, có phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức tốt; không trong thời gian bị thi hành kỷ luật hoặc đã có thông báo về việc xem xét xử lý kỷ luật của cơ quan có thẩm quyền;

c) Có thời gian giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương từ đủ 09 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc), trong đó phải có thời gian công tác ở ngạch chuyên viên từ đủ 12 tháng trở lên tính đến thời điểm đăng ký dự thi nâng ngạch;

d) Đạt hệ số lương từ 3,66 trở lên;

đ) Được cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức cử dự thi nâng ngạch.

### **3. Tiêu chuẩn dự thi**

Cán bộ, công chức, viên chức dự thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính năm 2011 có đủ các điều kiện quy định đối với ngạch dự thi hướng dẫn tại Khoản 2 Mục I công văn này còn phải đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính hoặc văn bằng được tính là tương đương theo quy định của pháp luật;

c) Có chứng chỉ tin học văn phòng hoặc người dự thi có cam kết sử dụng thành thạo kỹ năng tin học văn phòng, được người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền sử dụng cán bộ, công chức, viên chức nhận xét bằng văn bản;

d) Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ B trở lên (một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Đức) hoặc người dự thi có cam kết sử dụng thành thạo ngoại ngữ dự thi từ trình độ B trở lên (một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Đức), được người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền sử dụng cán bộ, công chức, viên chức nhận xét bằng văn bản;

đ) Có đề án, công trình theo quy định của ngạch chuyên viên chính (được cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức xác nhận).

### **4. Về nội dung, hình thức và thời gian thi**

Thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 4 Phụ lục số 5 ban hành kèm theo Thông tư số 13/2010/TT-BNV.

### **5. Miễn thi môn ngoại ngữ, môn tin học**

a) Việc miễn thi môn ngoại ngữ được thực hiện theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 5 Phụ lục số 5 ban hành kèm theo Thông tư số 13/2010/TT-BNV.

Đối với các trường hợp chỉ có một bằng đại học ngoại ngữ (một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Đức) mà bằng đó được xác định là



bằng chuyên môn nghiệp vụ thì phải thi một trong bốn thứ tiếng còn lại theo quy định.

b) Việc miễn thi môn tin học được thực hiện theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 5 Phụ lục số 5 ban hành kèm theo Thông tư số 13/2010/TT-BNV.

## **6. Hồ sơ của người dự thi**

a) Bản đánh giá, nhận xét của Thủ trưởng cơ quan sử dụng cán bộ, công chức, viên chức;

b) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ có xác nhận của cơ quan công chứng hoặc của cơ quan quản lý cán bộ, công chức, viên chức;

c) Giấy xác nhận công trình, đề án, đề tài nghiên cứu khoa học đã hoàn thành theo tiêu chuẩn quy định của ngạch chuyên viên chính;

d) Bản sơ yếu lý lịch (mẫu 2c-BNV/2008 ban hành kèm theo Quyết định số 02/2008/QĐ-BNV ngày 06/10/2008 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức).

*Hồ sơ dự thi của mỗi người được bỏ vào một bì đựng riêng có kích thước 250 x 340 x 5 mm (theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 06/2007/QĐ-BNV ngày 18/6/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành thành phần hồ sơ cán bộ, công chức và mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức) và gửi về Hội đồng sơ tuyển của Bộ, ngành, tỉnh để xem xét, đề nghị cấp có thẩm quyền cử dự thi.*

## **7. Thủ tục và trách nhiệm cử cán bộ, công chức, viên chức dự thi nâng ngạch**

a) Việc cử cán bộ, công chức, viên chức dự thi nâng ngạch do lãnh đạo của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định kèm danh sách trích ngang của cán bộ, công chức, viên chức dự thi (theo mẫu số 3 ban hành kèm theo Thông tư số 13/2010/TT-BNV) gửi về Bộ Nội vụ (Vụ Tổ chức cán bộ) trước ngày **20/6/2011**. Quá thời hạn này, Bộ Nội vụ không tiếp nhận công văn và coi như đơn vị không có nhu cầu dự thi nâng ngạch chuyên viên chính năm 2011.

Hồ sơ dự thi của cán bộ, công chức, viên chức được cử dự thi nâng ngạch không phải gửi về Bộ Nội vụ mà do cơ quan quản lý cán bộ, công chức, viên chức của cấp có thẩm quyền cử cán bộ, công chức, viên chức lưu giữ, chịu trách nhiệm quản lý;

b) Cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức chịu trách nhiệm về lý lịch, phẩm chất đạo đức, văn bằng, chứng chỉ, hệ số lương, thời gian giữ ngạch chuyên viên và ngạch tương đương của cán bộ, công chức, viên chức được cử dự thi;

c) Cán bộ, công chức, viên chức nộp hồ sơ dự thi phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hồ sơ của mình.



## **II. THI NÂNG NGẠCH TỪ NGẠCH CHUYÊN VIÊN CHÍNH LÊN NGẠCH CHUYÊN VIÊN CAO CẤP**

### **1. Về đối tượng dự thi**

Đối tượng dự thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên chính (mã số 01.002) lên ngạch chuyên viên cao cấp (mã số 01.001) năm 2011 bao gồm:

a) Công chức được xác định theo quy định tại Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 25/01/2010 của Chính phủ quy định những người là công chức đang xếp lương ở ngạch chuyên viên chính;

b) Cán bộ bầu cử trong các cơ quan nhà nước từ Trung ương đến cấp huyện thuộc diện xếp lương theo ngạch, bậc công chức hành chính và hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo của chức danh bầu cử đang đảm nhiệm;

c) Viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập đang xếp lương ở ngạch chuyên viên chính.

### **2. Về điều kiện dự thi**

Cán bộ, công chức, viên chức đăng ký dự thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên chính lên ngạch chuyên viên cao cấp năm 2011 phải có đủ các điều kiện sau:

a) Là người đang ở ngạch chuyên viên chính, có khả năng đảm nhận hoặc đang làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của ngạch chuyên viên cao cấp quy định tại Quyết định số 414/TCCP-VC ngày 29/5/1993 của Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức-Cán bộ Chính phủ (nay là Bộ trưởng Bộ Nội vụ) về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức ngành hành chính;

b) Được cơ quan sử dụng cán bộ, công chức, viên chức đánh giá là hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian 03 (ba) năm liên tục tính đến năm 2010, có phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức tốt; không trong thời gian bị thi hành kỷ luật hoặc đã có thông báo về việc xem xét xử lý kỷ luật của cơ quan có thẩm quyền;

c) Có thời gian giữ ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương từ đủ 06 năm trở lên, trong đó phải có thời gian công tác ở ngạch chuyên viên chính từ đủ 12 tháng trở lên tính đến thời điểm đăng ký dự thi nâng ngạch;

d) Đạt hệ số lương từ 5,42 trở lên;

đ) Được cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức cử dự thi nâng ngạch.

### **3. Tiêu chuẩn dự thi**

Cán bộ, công chức, viên chức dự thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên chính lên ngạch chuyên viên cao cấp năm 2011 có đủ các điều kiện quy định đối với ngạch dự thi hướng dẫn tại Khoản 2 Mục II công văn này còn phải đạt các tiêu chuẩn sau:



a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên cao cấp hoặc văn bằng được tính là tương đương theo quy định của pháp luật;

c) Có bằng tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị;

d) Có chứng chỉ tin học văn phòng hoặc người dự thi có cam kết sử dụng thành thạo kỹ năng tin học văn phòng, được người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền sử dụng cán bộ, công chức, viên chức nhận xét bằng văn bản;

đ) Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ C trở lên (một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Đức) hoặc người dự thi có cam kết sử dụng thành thạo ngoại ngữ dự thi từ trình độ C trở lên (một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Đức), được người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền sử dụng cán bộ, công chức, viên chức nhận xét bằng văn bản;

đ) Có đề án, công trình theo quy định của ngạch chuyên viên cao cấp (được cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức xác nhận).

#### **4. Về nội dung, hình thức và thời gian thi**

Thực hiện theo quy định tại Khoản 4 Điều 4 Phụ lục số 5 ban hành kèm theo Thông tư số 13/2010/TT-BNV.

#### **5. Miễn thi môn ngoại ngữ, môn tin học**

a) Việc miễn thi môn ngoại ngữ được thực hiện theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 5 Phụ lục số 5 ban hành kèm theo Thông tư số 13/2010/TT-BNV.

Đối với các trường hợp chỉ có một bằng đại học ngoại ngữ (một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Đức) mà bằng đó được xác định là bằng chuyên môn nghiệp vụ thì phải thi một trong bốn thứ tiếng còn lại theo quy định.

b) Việc miễn thi môn tin học được thực hiện theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 5 Phụ lục số 5 ban hành kèm theo Thông tư số 13/2010/TT-BNV.

#### **6. Hồ sơ của người dự thi**

a) Công văn cử dự thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên chính lên ngạch chuyên viên cao cấp năm 2011 của Bộ, ngành, tỉnh (cho từng cá nhân). Trong công văn nêu rõ diễn biến lương (kèm theo bản sao các Quyết định xếp lương của cơ quan có thẩm quyền) từ khi được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương đến nay; đề nghị của cơ quan về dự kiến xếp lương (nếu trúng tuyển kỳ thi);

b) Bản đánh giá, nhận xét của Thủ trưởng cơ quan quản lý cán bộ, công chức, viên chức;

c) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ có xác nhận của cơ quan công chứng hoặc của cơ quan quản lý cán bộ, công chức, viên chức;

09582438

d) Bản kê khai tên công trình nghiên cứu khoa học hoặc đề án (cần ghi rõ tên công trình, đề án, kết quả nghiệm thu và có xác nhận của cấp Bộ, ngành, tỉnh);

đ) Bản sơ yếu lý lịch (mẫu 2c-BNV/2008 ban hành kèm theo Quyết định số 02/2008/QĐ-BNV ngày 06/10/2008 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức).

*Hồ sơ dự thi của mỗi người được bỏ vào một bì đựng riêng có kích thước 250 x 340 x 5 mm (theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 06/2007/QĐ-BNV ngày 18/6/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành thành phần hồ sơ cán bộ, công chức và mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức).*

### **7. Thủ tục và trách nhiệm cử cán bộ, công chức, viên chức dự thi nâng ngạch**

a) Việc cử cán bộ, công chức, viên chức dự thi nâng ngạch do lãnh đạo của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định kèm danh sách trích ngang của cán bộ, công chức, viên chức dự thi (theo mẫu số 3 ban hành kèm theo Thông tư số 13/2010/TT-BNV) và hồ sơ dự thi của cán bộ, công chức, viên chức gửi về Bộ Nội vụ (Vụ Tổ chức cán bộ) trước ngày 20/6/2011. Quá thời hạn này, Bộ Nội vụ không tiếp nhận công văn và coi như đơn vị không có nhu cầu dự thi nâng ngạch chuyên viên chính năm 2011;

b) Cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức chịu trách nhiệm về lý lịch, phẩm chất đạo đức, văn bằng, chứng chỉ, hệ số lương, thời gian giữ ngạch chuyên viên và ngạch tương đương của cán bộ, công chức, viên chức được cử dự thi;

c) Cán bộ, công chức, viên chức nộp hồ sơ dự thi phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hồ sơ của mình.

## **III. KẾ HOẠCH THỜI GIAN TỔ CHỨC CÁC KỲ THI NÂNG NGẠCH**

### **1. Kỳ thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính**

a) Kỳ thi nâng ngạch do Bộ Nội vụ tổ chức hoàn thành trong quý III/2011

b) Kỳ thi nâng ngạch do Bộ Nội vụ ủy quyền tổ chức hoàn thành trong quý IV/2011.

### **2. Kỳ thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên chính lên ngạch chuyên viên cao cấp**

Hoàn thành trong quý IV/2011.



#### IV. CHỈ TIÊU DỰ THI

Căn cứ báo cáo về nhu cầu, cơ cấu và số lượng cán bộ, công chức, viên chức hiện có của Bộ, ngành, địa phương, Bộ Nội vụ thông báo chỉ tiêu dự thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính và từ ngạch chuyên viên chính lên ngạch chuyên viên cao cấp năm 2011 của đơn vị (có bảng chi tiết kèm theo).

Đề nghị các Bộ, ngành, địa phương tổ chức thực hiện việc sơ tuyển, cử cán bộ, công chức, viên chức dự thi nâng ngạch đúng điều kiện, tiêu chuẩn và trong chỉ tiêu dự thi được thông báo; đồng thời phổ biến nội dung công văn này cho cán bộ, công chức, viên chức được Hội đồng sơ tuyển cử dự thi nghiên cứu.

Trong quá trình thực hiện có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Nội vụ (Vụ Công chức-Viên chức, điện thoại tổng đài 04.62820404, máy lẻ: 4251, 4221, 4231, 4272) để nghiên cứu, giải quyết. / *TH*

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch Nước;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Liên hiệp các Tổ chức hữu nghị Việt Nam;
- Văn phòng BCĐTW về phòng chống tham nhũng;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Đại học Quốc gia Hà Nội;
- Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;
- Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam;
- Hội Mỹ thuật Việt Nam;
- Hội Nhà báo Việt Nam;
- Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đồng chí Thứ trưởng (để biết);
- Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Vụ TCCB các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Lưu: VT, CCVC (10).

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Duy Thăng